

LXXXII. PHẨM PHẬT PHÁP

Bấy giờ, cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu các pháp lành này là pháp của Bồ-tát thì những gì là pháp của Phật?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Pháp của Bồ-tát cũng là pháp của Phật. Nghĩa là các Bồ-tát trong tất cả pháp đều giác ngộ tất cả tướng. Do đó mà chúng đặc trí nhất thiết tướng, đoạn hẳn tất cả tập khí và tương tục. Nếu chư Như Lai Ứng Chánh Đẳng Giác đối với tất cả pháp ngay trong một sát-na tương ưng với diệu tuệ thì hiện chứng đẳng giác, rồi chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Này Thiện Hiện! Đó gọi là hai pháp sai biệt của Bồ-tát và Phật. Giống như hai vị Thánh, mặc dù cả hai là Thánh nhưng về sự tu hành hướng đến đạo và trụ quả chứng có sai khác. Vậy pháp mà thành tựu chẳng lẽ không sai khác.

Như vậy, này Thiện Hiện! Nếu trong đạo tu hành không có gián đoạn đối với tất cả pháp mà chưa thoát khỏi ám chướng, chưa đến bờ bên kia, chưa được tự tại. Khi chưa đắc quả thì gọi là Bồ-tát. Nếu trong đạo tu hành giải thoát đối với tất cả pháp mà thoát khỏi ám chướng, đã tới bờ bên kia, đã được tự tại, khi đã được chứng quả mới gọi là Phật, đó là sự sai khác giữa Phật và Bồ-tát. Do quả vị có khác, nên pháp không thể không khác, nhưng chẳng thể nói tánh của pháp có khác.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Nếu tự tướng của tất cả pháp đều là không thì tại sao trong cái không của tự tướng có các sự sai khác, nói đây là địa ngục, đây là bàng sanh, đây là nạ quý, đây là người, đây là trời, đây là Chủng tánh địa, đây là Đệ bát địa, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai.

Bạch Thế Tôn! Những chúng sanh nói như vậy đã không thể đắc và nghiệp họ tạo cũng không thể đắc. Nếu nghiệp đã tạo, đã không thể đắc, thì quả dị thực kia cũng không thể đắc?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đúng vậy! Đúng vậy! Như lời ông nói, tự tướng tất cả pháp đều không, trong cái không của tự tướng thì hữu

tình đã không có quả dị thực của nghiệp, trong cái không, không có tướng sai khác. Nhưng các hữu tình đối với lý không của tự tướng các pháp không biết như thật, cho nên tạo tác các nghiệp hoặc thiện, hoặc ác; nhờ tạo nghiệp thiện được tăng trưởng, nên sanh trong trời, người, do tạo nghiệp ác tăng trưởng nên đọa trong ba đường ác. Trong nghiệp thiện đối với nghiệp thiện định mà tạo tác tăng trưởng thì được sanh vào cõi Sắc, hoặc cõi Vô sắc. Do nhân duyên này mà các Đại Bồ-tát tu hành bố thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa. An trụ trong pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không. An trụ trong chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghi. An trụ trong Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo. Tu hành bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo. Tu hành bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Tu hành tám giải thoát cho đến mười biến xứ. Tu hành pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện. Tu hành Cự hỷ địa cho đến Pháp vân địa. Tu hành tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa. Tu hành năm loại mắt, sáu phép thần thông. Tu hành mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng. Tu hành pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả. Tu hành trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng.

Này Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát đối với các pháp Bồ-đề phần như thế tu không gián đoạn, không thiếu khuyết, phải làm cho nó viên mãn. Khi viên mãn rồi thì có thể phát sanh Kim cương dụ định thân cận hỗ trợ Bồ-đề, và chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, làm những việc lợi ích cho các hữu tình không cho hư hoại. Vì không hư hoại nên các hữu tình thoát khỏi các khổ não trong sanh tử.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Phật đã chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rồi, thì có bị sanh tử trong các cõi không?

Phật bảo:

- Không!

Cụ thọ Thiện Hiện thưa:

- Phật chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề rồi có nghiệp đen, nghiệp trắng, nghiệp trắng đen, nghiệp chẳng phải trắng đen không?

Phật bảo:

- Không!

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Nếu Phật không còn sanh tử trong ác thú và tạo nghiệp sai khác, như vậy tại sao đưa ra đây là địa ngục, đây là bàng sanh, đây là ngạ quỷ, đây là người, đây là trời, đây là Chung tánh địa, đây là Đệ

bát địa, đây là Dự lưu, đây là Nhất lai, đây là Bất hoàn, đây là A-la-hán, đây là Độc giác, đây là Bồ-tát, đây là Như Lai?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các hữu tình có tự biết tự tướng của các pháp là không hay không?

Thiện Hiện thưa:

- Bạch Thế Tôn! Không!

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Nếu các hữu tình tự biết tự tướng của các pháp là không thì đối với quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề các Đại Bồ-tát không cần phải cầu chứng, mà phải dùng phương tiện thiện xảo cứu vớt các hữu tình ra khỏi đường ác sanh tử. Vì các hữu tình không biết tự tướng của các pháp đều không, nên bị luân hồi trong các cõi chịu vô lượng khổ. Cho nên các Đại Bồ-tát đã nghe Phật nói về tự tướng của tất cả pháp đều không rồi, vì muốn làm lợi ích cho các hữu tình, mà cầu chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề, dùng phương tiện thiện xảo cứu vớt các hữu tình sanh tử trong cõi ác.

Thiện Hiện nên biết! Các Đại Bồ-tát thường nghĩ như vậy: Chẳng lẽ tất cả pháp thật có tự tướng, giống như những sự chấp trước của phàm phu dị sanh hay sao? Nhưng vì do họ phân biệt điên đảo, nên trong cái không thật có mà sanh vọng tưởng thật có. Nghĩa là trong cái vô ngã mà sanh vọng tưởng có ngã, trong cái không hữu tình mà sanh vọng tưởng có hữu tình. Nói đầy đủ cho đến trong cái không có người thấy mà tưởng là có người thấy. Trong cái không có sắc mà tưởng là có sắc, trong cái không có thọ, tưởng, hành, thức mà tưởng là có thọ, tưởng, hành, thức. Cho đến trong tất cả pháp hữu vi, nhưng do sức hư vọng điên đảo phân biệt nên chẳng thật cho là thật, chẳng có chấp là có. Do đó mà tạo ra thân, khẩu, ý nghiệp, không thể giải thoát ra khỏi sanh tử trong đường ác. Ta nên cứu vớt để chúng được giải thoát. Nghĩ như vậy rồi, Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng các pháp lành mà giáo hóa họ, không đi ngược với sự tu hành của các Bồ-tát hạnh, và lần lần viên mãn tư lương Bồ-đề. Tư lương Bồ-đề đã viên mãn rồi thì chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Chứng Bồ-đề rồi, vì các hữu tình mà giảng nói khai thị, phân biệt, kiến lập về sự thật của bốn Thánh đế: Nói đây là khổ Thánh đế, đây là khổ tập Thánh đế, đây là khổ diệt Thánh đế, đây là con đường đi đến khổ diệt Thánh đế. Lại đem tất cả các pháp Bồ-đề phần và dùng trí thông đạt, mà thâm nhiếp tất cả trong bốn Thánh đế. Lại nương vào tất cả các pháp Bồ-đề phần, dùng trí vi diệu thi hành xây dựng Phật,

Pháp, Tăng bảo. Nhờ ba ngôi báy này xuất hiện trên thế gian làm cho các loại hữu tình giải thoát sanh tử. Nếu các hữu tình không quy y tin tưởng Phật, Pháp, Tăng bảo, sẽ tạo ra các nghiệp ác bị luân hồi trong các nẻo chịu vô lượng khổ, cho nên phải quy y Phật, Pháp, Tăng bảo.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì nhờ Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà các loại hữu tình được nhập Niết-bàn, vì nhờ trí Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà các loại hữu tình được Niết-bàn?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Chẳng phải do Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà các loại hữu tình nhập Niết-bàn. Chẳng phải do trí Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo mà các loại hữu tình sanh nhập Niết-bàn.

Nay Thiện Hiện! Ta nói tánh bình đẳng của bốn Thánh đế tức là Niết-bàn. Như vậy Niết-bàn không do khổ, tập, diệt, đạo để mà được, không do trí khổ, tập, diệt, đạo để mà được. Chỉ do Bát-nhã ba-la-mật-đa chứng tánh bình đẳng mới gọi là được Niết-bàn.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Những gì gọi là tánh bình đẳng khổ, tập, diệt, đạo?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đối với nơi nào không có khổ, tập, diệt, đạo để, không có trí khổ, tập, diệt, đạo thì gọi là tánh bình đẳng của bốn Thánh đế. Tánh bình đẳng này tức là bốn Thánh đế. Tất cả chơn như, pháp giới, pháp tánh, tánh chẳng hư vọng, tánh chẳng đổi khác, tánh bình đẳng, tánh ly sanh, pháp định, pháp trụ, thật tế, cảnh giới hư không, cảnh giới bất tư nghì, Phật xuất hiện ra đời hoặc không xuất hiện ra đời, thì tánh tướng ấy vẫn thường trụ, không hư hoại, không biến đổi. Như vậy gọi là tánh bình đẳng của khổ, tập, diệt, đạo. Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vì muốn hiểu rõ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này, nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa. Khi hiểu rõ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này thì gọi là hiểu rõ chơn chánh về tất cả Thánh đế, mau chứng quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Vì sao Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, vì muốn giác ngộ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này nên hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa? Nếu khi biết rõ tánh bình đẳng của bốn Thánh đế này gọi là giác ngộ chơn chánh về tất cả Thánh đế,

không rơi vào địa vị Thanh văn, Độc giác mà lại nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Các Đại Bồ-tát khi hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, không có một pháp nhỏ nào mà không thấy như thật. Khi thấy biết như thật về tất cả pháp thì đối với tất cả pháp đều không chỗ đắc. Khi với tất cả pháp không chỗ đắc, thì như thật thấy tất cả pháp đều không. Nghĩa là như thật thấy biết các pháp được thâm nhiếp hay không thâm nhiếp trong bốn đế đều là không. Khi thấy như vậy có thể nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát. Do nhập vào Chánh tánh ly sanh của Bồ-tát, nên trụ trong chủng tánh địa của Bồ-tát. Trụ trong chủng tánh địa của Bồ-tát rồi thì nhất định không từ đỉnh cao rơi xuống. Nếu từ cao rơi xuống thì sẽ rơi vào địa vị Thanh văn hoặc Độc giác. Đại Bồ-tát ấy an trụ trong chủng tánh địa của Bồ-tát mà phát sanh bốn tịnh lự và bốn vô lượng, bốn định vô sắc. Đại Bồ-tát ấy an trụ trong Xa-ma-tha địa, liền có thể quyết đoán chọn lựa tánh của tất cả pháp và từ đó giác ngộ lý của bốn Thánh đế.

Bấy giờ, mặc dù Bồ-tát biết hoàn toàn các khổ nhưng tâm không sanh chấp vào khổ. Mặc dầu đoạn trừ hẳn tập nhưng không khởi duyên chấp vào tập. Mặc dầu có chứng diệt, nhưng tâm không khởi duyên chấp vào diệt. Mặc dầu có khả năng tu đạo, nhưng tâm không khởi duyên chấp vào đạo. Chỉ sanh tâm tùy thuận hướng đến để nhập quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Như thật quán sát thật tướng của các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy làm sao quán sát thật tướng của các pháp?

Phật dạy:

- Nay Thiện Hiện! Đại Bồ-tát ấy quán tất cả pháp đều không, đó là quán sát thật tướng của các pháp.

Cụ thọ Thiện Hiện lại bạch Phật:

- Bạch Thế Tôn! Đại Bồ-tát ấy làm sao quán sát các pháp đều không?

Phật dạy:

- Đối với các pháp, Đại Bồ-tát ấy quán sát tự tướng của nó đều không. Như vậy là quán sát các pháp đều không. Đại Bồ-tát ấy dùng Tỳ-bát-xá-na (quán) như thật quán sát thấy các pháp đều không, không thấy có tự tánh của các pháp trụ vào tánh của nó để chứng đắc quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề. Vì sao? Vì quả vị Vô thượng

Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật và tất cả pháp đều lấy vô tánh để làm tự tánh. Nghĩa là sắc cho đến thức, đều lấy vô tánh để làm tự tánh. Nhãn xứ cho đến ý xứ cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Sắc xứ cho đến ý xứ cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Nhãn giới cho đến ý giới cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Sắc giới cho đến pháp giới cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Nhãn thức giới cho đến ý thức giới cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Nhãn xúc cho đến ý xúc cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Các thọ do nhãn xúc làm duyên sanh ra, cho đến các thọ do ý xúc làm duyên sanh ra cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Địa giới cho đến thức giới cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Nhân duyên cho đến tăng thượng duyên cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Các pháp do duyên sanh ra cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Vô minh cho đến lão tử cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Bồ thí Ba-la-mật-đa cho đến Bát-nhã ba-la-mật-đa cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Pháp nội Không cho đến pháp vô tính tự tính Không cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Chơn như cho đến cảnh giới bất tư nghì cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Thánh đế khổ, tập, diệt, đạo cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Bốn niệm trụ cho đến tám chi thánh đạo cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Bốn tịnh lự, bốn vô lượng, bốn định vô sắc cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Tám giải thoát cho đến mười biến xứ cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Pháp môn giải thoát không, vô tướng, vô nguyện cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Tịnh quán địa cho đến Như Lai địa cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Cực hỷ địa cho đến Pháp vân địa cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Tất cả pháp môn Đà-la-ni, pháp môn Tam-ma-địa cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Năm loại mắt, sáu phép thần thông cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Mười lực Như Lai cho đến mười tám pháp Phật bất cộng cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Ba mươi hai tướng tốt, tám mươi vẻ đẹp của bậc Đại sĩ cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Pháp không quên mất, tánh luôn luôn xả cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Trí nhất thiết, trí đạo tướng, trí nhất thiết tướng cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Quả Dự lưu cho đến Độc giác Bồ-đề cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Tất cả hạnh Đại Bồ-tát cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. quả vị Vô thượng Chánh đẳng Bồ-đề của chư Phật cũng lấy vô tánh để làm tự tánh. Như vậy, vô tánh chẳng phải chư Phật tạo ra, chẳng phải Độc giác tạo ra, chẳng phải Bồ-tát tạo ra, chẳng phải Thanh văn tạo ra, cũng chẳng phải bậc trụ quả hành hướng tạo ra, chỉ vì tất cả hữu tình không biết không thấy như thật về tất cả pháp đều là không. Các Đại Bồ-tát hành Bát-nhã ba-la-mật-đa sâu xa, dùng phương tiện thiện xảo theo sự giác ngộ của mình mà như thật giảng

nói cho các hữu tình để họ liả bỏ chấp trước, mà giải thoát tất cả sanh, lão, bệnh, tử, chúng được Niết-bàn rốt ráo an lạc.

Quyển thứ 477
HẾT